

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2019/HS-ST
Ngày 16-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tùng.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Viết T;

Ông Nguyễn Văn Vệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm T Hiền là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Ông Lâm Xuân Long - Kiểm sát viên.

Ngày 11-10 và ngày 16 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 93/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 236/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Đặng Văn T, sinh năm: 1982, Nơi sinh: tỉnh Đồng Tháp; Hộ khẩu thường trú: Tổ A, ấp B, xã C, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Q tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Cha: Đặng Văn C, mẹ Dương Thị V; Có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ 03; Vợ: Bùi Thị Trúc T; Có 03 con: Lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 15/5/2018 bị Công an phường D, thành phố Cao Lãnh xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã thi hành xong ngày 31/5/2018. Tạm giữ, tạm giam: Không có; Biện pháp ngăn chặn: cấm đi khỏi nơi cư trú.

2/ Họ và tên: Đặng Văn N, sinh năm: 1978, Nơi sinh: tỉnh Đồng Tháp; Hộ khẩu thường trú: Tổ A, ấp B, xã C, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Q tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: không; Nghề Nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 3/12; Cha: Đặng Văn H, mẹ: Đỗ Thị K; Có 04 anh chị em, bị cáo là con lớn trong gia đình; Vợ: Phạm Thị Cúc H, sinh năm 1982; Có 01 con sinh năm 2002; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 29/01/2019 bị Công an huyện Cao Lãnh xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã chấp hành xong ngày 29/01/2019; Tạm giữ, tạm giam: Không có. Biện pháp ngăn chặn: cấm đi khỏi nơi cư trú.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người liên quan:

1. Phan Văn Tu, sinh năm 1976 (có mặt).

Địa chỉ: tổ A, ấp B, xã C, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Lê Văn Tr, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ A, khóm B, phường D, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

3. Đặng Q, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp B, xã A, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

4. Phạm Tấn Ph, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ I, khóm F, phường E, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn T và Đặng Văn N đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Lúc 20 giờ 50 phút ngày 05/4/2019 Công an xã C, thành phố Cao Lãnh bắt quả tang T, N, Lê Văn Tr, Đặng Q và Phan Văn Tu đang đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức chơi game bắn thú quy đổi điểm thành tiền, thu giữ tang vật: 01 máy trò chơi bắn thú (loại máy 08 người chơi); thu giữ của Phan Văn Tu 1.700.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung, Đặng Văn T 10.170.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Đặng Văn N 460.000 đồng, Lê Văn Tr 100.000 đồng, Đặng Q 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh.

Các đối tượng tham gia đánh bạc với hình thức sử dụng máy trò chơi bắn thú do Phan Văn Tu tổ chức, quy ước thể loại chơi sẽ tính thắng thua bằng điểm tại vị trí của từng người chơi hiển thị trên màn hình của máy. Khi bắt đầu thì người chơi sẽ bỏ tiền ra, cứ 10.000 đồng thì sẽ được Tu kích hoạt 10.000 điểm trên màn hình và sau khi kết thúc cuộc chơi thì dựa vào số điểm còn lại trên màn hình để quy đổi điểm thành tiền, cứ 10.000 điểm sẽ được quy đổi thành 10.000 đồng để nhận lại tiền từ Tu.

Tu kích hoạt số điểm theo yêu cầu của những người chơi, cụ thể: T yêu cầu kích hoạt 01 lần 10.000 điểm để chơi, đến khi lực lượng Công an đến bắt quả tang thì số điểm tại vị trí chơi của T là 73.410 điểm, tương ứng với 73.410 đồng, thắng 63.410 đồng; N yêu cầu kích hoạt 02 lần, mỗi lần 20.000 điểm đã trả 40.000 đồng, khi bị bắt quả tang thì số điểm của N là 50.000 điểm, tương đương với 50.000 đồng, thắng 10.000 đồng; Tr yêu cầu kích hoạt 04 lần, mỗi lần 20.000 đồng, tổng cộng 80.000 điểm, khi bị bắt quả tang thì số điểm của Tr là 87.890 điểm, tương đương với 87.890 đồng, thắng 7.890 đồng; Q yêu cầu kích hoạt 01 lần 50.000 điểm, khi bị bắt quả tang thì số điểm của Q là 297.000 điểm, tương đương với 297.000 đồng, thắng 247.000 đồng. Khi tổ chức việc đánh bạc, Tu sử dụng 1.660.000 để dùng vào việc đánh bạc.

Qua quá trình điều tra, chứng minh một số vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan Công an đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu gồm: 01 máy trò chơi bắn thú (loại máy 08 người chơi) là tài sản của anh Phạm Tấn Ph, do Phan Văn Tu tự ý sử dụng vào việc đánh bạc anh Ph không biết; 100.000 đồng cho Lê

Văn Tr, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh cho Đặng Q, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen và 10.070.000 đồng cho Đặng Văn T; 460.000 đồng cho Đặng Văn N. Còn lại 1.700.000 đồng thu giữ của Tu và 100.000 đồng trong 10.170.000 đồng thu giữ của T chứng minh được là tiền dùng vào việc đánh bạc nên tiếp tục tạm giữ để xử lý.

Tại Cơ quan điều tra Đặng Văn T và Đặng Văn N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung trên, lời khai của các bị can phù hợp với nhau, đồng thời phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ thu thập có được trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 92/CT-VKSND- TPCL ngày 13 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố bị cáo Đặng Văn T và Đặng Văn N về tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo như cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Đặng Văn T và Đặng Văn N phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn T số tiền từ 25.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn N số tiền từ 25.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng.

Do áp dụng hình phạt chính bằng tiền đối với các bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối các bị cáo.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên như phần quyết định của bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin được áp dụng hình phạt thấp nhất cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp Ph của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp Ph luật.

[2] Những chứng cứ xác định có tội, cấu thành tội phạm và điều luật áp dụng:

Đây là vụ án “Đánh bạc” do bị cáo Đặng Văn T và Đặng Văn N là người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền với hình thức sử dụng máy trò chơi bắn thú quy đổi điểm thành tiền để tính giá trị ăn thua do. T bỏ ra 100.000 đồng, N bỏ ra 40.000 đồng để đánh bạc. T thắng được 63.410 đồng, N thắng được 10.000 đồng, bị phát hiện bắt quả tang vào lúc 20 giờ 50 phút ngày 05/4/2019, tại tổ 7, ấp 2, xã C, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Do đó T và N phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” với số tiền trên chiếu bạc đối với T 1.823.410 đồng, N 1.710.000 đồng.

Lời khai nhận của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, lời luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa cho rằng các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự như cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ và mức đề nghị xử phạt bằng tiền đối với các bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

Các bị cáo thừa nhận lời luận tội của Kiểm sát viên là đúng người, đúng tội; đúng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận các bị cáo Đặng Văn T và Đặng Văn N phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra nhằm tạo điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt đồng thời nhằm răn đe giáo dục, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, việc đánh bạc của bị cáo tại lần xử lý hành chính và lần tái phạm cũng chỉ mức độ ăn thua nhỏ nên áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ răn đe đối với bị cáo vừa thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước. Do đó, xử phạt bị cáo Đặng Văn T số tiền 30.000.000 đồng và Đặng Văn N số tiền 25.000.000 đồng là phù hợp.

[3] Các vấn đề khác:

Đối với anh Phạm Tấn Ph là chủ sở hữu máy game bắn cá, giao cho Tu sử dụng, không biết việc Tu sử dụng vào việc đánh bạc trái phép nên Công an không xử lý. Đối với Phan Văn Tu, Lê Văn Tr và Đặng Q có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền. Tuy nhiên, các đối tượng đánh bạc với giá trị ăn thua dưới 5.000.000 đồng và chưa có tiền án, tiền sự nên Công an xã C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc là có căn cứ.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.800.000 đồng dùng vào việc đánh bạc, trả lại cho Phan Văn Tu 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen do không liên quan đến vụ án.

Số tiền 1.800.000 đồng hiện đang lưu giữ tại kho bạc nhà nước tỉnh Đồng Tháp theo tài khoản số 3949.0.9046200.00000 của Công an thành phố Cao Lãnh theo giấy nộp tiền ngày 13/8/2019 do Lê Phan Anh Tài nộp, thủ quỹ Trương Thị Hải Yến.

[5] Về án phí: Các bị cáo Đặng Văn T và Đặng Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Đặng Văn T và Đặng Văn N phạm tội “*Đánh bạc*”.

1/ Xử phạt bị cáo Đặng Văn T số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

2/ Xử phạt bị cáo Đặng Văn N số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

Do áp dụng hình phạt chính bằng tiền đối với các bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung các bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.800.000 đồng dùng vào việc đánh bạc.

Số tiền 1.800.000 đồng hiện đang lưu giữ tại kho bạc nhà nước tỉnh Đồng Tháp theo tài khoản số 3949.0.9046200.00000 của Công an thành phố Cao Lãnh theo giấy nộp tiền ngày 13/8/2019 do Lê Phan Anh Tài nộp, thủ quỹ Trương Thị Hải Yến.

- Trả lại cho Phan Văn Tu 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen do không liên quan đến vụ án.

* Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí của Ủy ban thường vụ Q Hội.

Các bị cáo Đặng Văn T và Đặng Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Riêng người liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPCL;
- VKDND tỉnh Đồng Tháp;
- CQĐT Công an TPCL;
- CQTHAHS Công an TPCL;
- Người TGTT khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Tùng